Equipment with new general education program, Volume 2, Issue 315 (June 2024)
ISSN 1859 - 0810

Thực trạng vận dụng sơ đồ tư duy vào hoạt động dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3 ở các trường tiểu học Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Dương Trần Bình*; Phạm Hoàng Nam**

**TS.Trường Tiểu học Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp, TPHCM*
***Học viên Cao học K30 Trường ĐH Vinh*
Received: 03/6/2024; Accepted: 13/6/2024; Published: 02/6/2024

Abstract: *This study examines the current situation of applying mind maps in teaching 3rd grade Natural and Social Sciences subject for primary schools in Go Vap district, Ho Chi Minh City.*

Keywords: *Vận dụng sơ đồ tư duy; dạy học, môn khoa học tự nhiên*

1. Đặt vấn đề

Dạy học các nội dung về Tự nhiên và xã hội (TN&XH) lớp 3 là cung cấp cho học sinh (HS) những khái niệm, những biểu tượng ban đầu về thế giới xung quanh. Để giúp HS có một cái nhìn tổng quan và khái quát về thiên nhiên - xã hội - con người có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau. Từ đó hình thành ở hS thế giới quan duy vật, biện chứng. Để hình thành được điều đó, người giáo viên nên chú ý đến vấn đề rèn luyện ở HS cách tư duy, cách phân tích, cách xử lý vấn đề bằng các biện pháp tích cực, chủ động. Nói cách khác, đây là rèn luyện cho HS năng lực tư duy theo đặc trưng của môn học.

Thực tiễn triển khai CTGDPT 2018 môn TN&XH ở các trường hiện nay cho thấy việc vận dụng sơ đồ tư duy (SĐTD) vào hoạt động dạy học (HĐDH) còn nhiều hạn chế, khó khăn. Nhiều giáo viên còn gặp khó khăn trong lựa chọn nội dung, hình thức thể hiện sơ đồ trong dạy học dẫn đến việc HS học bài một cách khó khăn, khô khan, khó ghi nhớ được đầy đủ nội dung, kiến thức mà giáo viên muốn truyền tải.

Vận dụng SĐTD trong dạy học môn TN&XH lớp 3 là cần thiết nhằm khắc phục tình trạng HS ghi nhớ, học bài một cách thụ động. Hơn nữa, đây là phương tiện hiệu quả để các em có được một phương pháp dạy học (PPDH) tích cực, chủ động, phát huy tư duy, trí tưởng tượng, sáng chế...

2. Thực trạng vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3 ở các trường tiểu học quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

2.1. Thực trạng dạy học môn TN&XH lớp 3 ở trường tiểu học

2.1.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu dạy học môn TN&XH lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết các GV được hỏi đều xác định đúng mục tiêu của việc dạy học môn TN&XH góp phần giúp HS hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu TN&XH (bao gồm năng lực nhận thức về TN&XH; năng lực tìm tòi và khám phá các sự vật, hiện tượng và mối quan hệ giữa các sự vật, hiện tượng thường gặp trong TN&XH; năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn, ứng xử phù hợp với TN&XH). Để có được kết quả này là sự cố gắng nỗ lực của toàn ngành GD&ĐT TP.HCM và giáo dục tiểu học quận Gò Vấp. Hàng năm vào đầu năm học, Sở Giáo dục tổ chức các lớp tập huấn GV sử dụng SGK theo chương trình 2018, cập nhật hướng dẫn thực hiện chương trình của Bộ GD& ĐT.... nhằm giúp cán bộ, giáo viên nắm bắt kịp thời những thay đổi trong nội dung chương trình cũng như PPDH. Điều này giúp GV cập nhật được những kiến thức mới, những thay đổi về mục tiêu môn học, nội dung chương trình, PPDH. Đây là điều kiện tiền đề quan trọng để đội ngũ GV tiểu học lên kế hoạch giảng dạy, có sự đầu tư cho tiết giảng và có những thay đổi mới về phương pháp hình thức, tạo hứng thú cho HS.

2.1.2. Thực trạng thực hiện nội dung dạy học môn TN&XH lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện các chủ đề trong nội dung môn TN-XH lớp 3 ở mức độ Tốt chiếm tỉ lệ khá cao như chủ đề "Gia đình": 80,2%, không có GV nào thực hiện chưa tốt nội dung và xây dựng kế hoạch cho chủ đề này; chủ đề "Trái đất và bầu trời" có 77,8% GV thực hiện tốt, chủ đề "Thực vật và động vật" có 77,8% thực hiện tốt, 14,8% thực hiện khá và 2,5% GV thực hiện chưa tốt. Tuy nhiên kết quả khảo sát cho thấy mặc dù số lượng GV đạt tỉ lệ tốt khá cao và ở một số chủ đề không có GV thực hiện chưa tốt nhưng ở tỉ lệ trung bình vẫn còn nhiều GV như chủ đề "Trái đất và bầu

trời" có 16%; "Trường học" có 13,6%; "Con người và sức khỏe" 11,1%; "Cộng đồng địa phương" 9,9%. Như vậy một bộ phận GV thực hiện nội dung và xây dựng kế hoạch bài dạy nhưng chưa đạt chất lượng cao, mà chỉ là có để hoàn thành nhiệm vụ chứ chưa thực sự đầu tư cho kế hoạch bài dạy của mình. Chưa thực sự giành nhiều thời gian, tâm huyết, công sức, trí tuệ hoặc họ có sự đầu tư nhưng lại gặp khó khăn, lúng túng trong quá trình thực hiện.

2.1.3. Thực trạng sử dụng PPDHmôn TN&XH lớp 3

PPDH môn TN-XH: Kết quả cho thấy đối với phương pháp thuyết trình có 45,7% giáo viên sử dụng với mức độ thường xuyên, và không có GV nào chưa bao giờ sử dụng đến phương pháp này

Phương pháp vấn đáp: Có trên 50% ý kiến GV được hỏi cho rằng họ sử dụng với mức độ rất thường xuyên và cũng không có GV nào chưa từng sử dựng phương pháp này.

Đối với một số PPDH được cho là hiện đại như phương pháp trò chơi học tập có 18,5% ý kiến sử dụng ở mức độ rất thường xuyên và 44,4 % sử dụng ở mức độ thỉnh thoảng.

PPDH dự án có 46,9% ý kiến GV sử dụng ở mức độ thỉnh thoảng. 1,3% GV chưa bao giờ sử dụng đến phương pháp này.

2.1.4. Thực trạng sử dụng phương tiện dạy học môn TN&XH lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy SGK được xem là phương tiện dạy học bắt buộc của HS và GV, có đến 80,2% GV sử dụng với mức độ rất thường xuyên, và không có GV nào không sử dụng. Điều này có nghĩa trong các tiết dạy hầu hết các GV đều sử dụng sách giáo khoa để hướng dẫn các em tìm kiếm kiến thức.

Tiếp đến là máy chiếu và Ti vi là 2 phương tiện hỗ trợ đắc lực cho GV trong quá trình giảng dạy giúp HS tìm kiếm và tiếp thu kiến thức. Tuy nhiên, không phải bất kỳ nội dung nào GV cũng sử dụng máy chiếu, ti vi để truyền đạt cho HS mà cần có sự kết hợp với các phương tiện khác để tránh nhàm chán như tranh ảnh, sơ đồ minh họa, có đến 41,9% GV sử dụng phương tiện này với mức độ thường xuyên.

Đối với các phương tiện mô hình (17,3% rất thường xuyên), vật thật 14,8% rất thường xuyên là những phương tiện không có sẵn nhiều. Do vậy khi sử dụng GV chỉ cho mỗi HS xem 1 vài giây vì số lượng mô hình, vật thật ít trong khi số lượng HS đông.

2.1.5. Thực trạng sử dụng hình thức tổ chức dạy học môn TN&XH lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy, hầu hết các GV đều sử dụng đồng bộ các hình thức khác nhau khi tổ chức tiết dạy từ dạy học cả lớp, dạy học theo nhóm, dạy học ngoài thiên nhiên đến trải nghiệm thực tế. Điều này vừa phát huy được tính sáng tạo, chủ động của HSvừa tạo không khí học tập vui vẻ. Ngày 25/08/2022 Bộ GD&ĐT đã ban hành công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/08/2022, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, yêu cầu GV cần linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.1.6. Thực trạng đánh giá kết quả dạy học môn TN&XH lớp 3.

Quá trình đổi mới chương trình, SGK phổ thông cần phải được tiến hành song song với việc đổi mới PPDHvà kTĐG kết quả học tập của HS theo định hướng phát triển năng lực. Thực hiện thông tư 27/2020/TT- BGDĐT ngày 04/09/2020 của BGD& ĐT về quy định đánh giá HS tiểu học. Kết quả khảo sát cho thấy phương pháp vấn đáp có 41,9% ý kiến sử dụng với mức độ thỉnh thoảng. Bởi đặc điểm nhận thức của HS lớp 3 còn hạn chế, hơn nữa tâm lý làm bài thi theo hình thức trắc nghiệm sẽ gây ra áp lực lớn cho HS. Do vậy, đây là phương pháp mà GV ít khi sử dụng.

Phương pháp trắc nghiệm khách quan có 39,5% ý kiến GV sử dụng với mức độ thường xuyên. Phương pháp quan sát có 49,4% GV sử dụng với tần suất thường xuyên bởi công việc quan sát hoạt động của HS giúp GV thu thập thông tin của HS thông qua tri giác trực tiếp và ghi chép trung thực những hoạt động, phản ứng, thái độ, sắc thái tình cảm của HStrong những tình huống cụ thể bằng quan sát. GV đánh giá được bằng các thao tác, phản ứng, kỹ năng giải quyết vấn đề, từ đó nhận xét kết quả học tập của HS khách quan hơn.

2.2. Thực trạng vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3

2.2.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV về vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3

Khi được hỏi về việc vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3 có quan trọng không, người nghiên cứu thu được kết quả như sau: có trên 53,1% (43 GV) cho rằng quan trọng bởi đây là môn học được tích hợp nhiều kiến thức từ con người, xã hội, tự nhiên giúp cho HS có nhiều kiến thức mới, bổ ích trong cuộc sống, nhận thức của các em. Việc đa số CBQL, GV nhận thức được tầm quan trọng của vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3 đã cho

thấy công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục sát sao, kịp thời, GV nắm bắt đầy đủ, chính xác những yêu cầu về thay đổi mục tiêu, định hướng nội dung, PPDH để hướng đến người học. Tuy nhiên vẫn còn 6,2% ý kiến GV đánh giá không quan trọng. Để tìm hiểu về lí do này, kết hợp với phương pháp phỏng vấn, người nghiên cứu thu được câu trả lời là do kiến thức môn TN-XH quá nặng so với nhận thức của các em HSlớp 3, vì vậy để HS có thể hiểu và nắm vững những kiến thức này rất khó, điều này có nghĩa là việc hoàn thành mục tiêu môn học theo đúng yêu cầu thì khó có thể thực hiện được.

2.2.2. Thực trạng thực hiện vận dụng HĐDH môn TN&XH lớp 3

Có rất nhiều hình thức vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3 đó là: SĐTD hình cây; SĐTD hình tròn; SĐTDdấu ngoặc; SĐTD bong bóng; SĐTD bong bóng đôi; SĐTD dạng luồng; SĐTD đa luồng; SĐTD hình cầu. Những nội dung bài học GV tiến hành vận dụng SĐTD vào HĐ DH, sau đó hướng dẫn HS dựa vào SĐTD hệ thống và ghi nhớ bài học.

Nhìn chung hình thức vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3: ý kiến đánh giá họ tổ chức cho HSở mức độ không thường xuyên, thỉnh thoảng chiếm tỉ lệ cao.

2.2.3. Thực trạng quy trình vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3

Để tìm hiểu về vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3, đề tài đã tiến hành phỏng vấn GV giảng dạy lớp 3 tại các trường tiểu học Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp, nhận được phản hồi như sau:

Cô N.A.T cho biết: "để đảm bảo chất lượng dạy và học, trước khi lên tiết dạy GV đều sẽ thiết kế các hoạt động học tập, dự trù các tình huống để khi triển khai thực hiện không bị lúng túng và đảm bảo thời gian cũng như mục tiêu tiết dạy. Tuy nhiên về quy trình thiết kế và vận dụng SĐTD vào trong tiết học môn TN-XH lớp 3 cho HS thì còn có nhiều xa lạ với nhiều GV".

2.2.4. Thực trạng kết quả vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số các em có kết quả học tập môn TN-XH lớp 3 đạt ở mức độ "Hoàn thành tốt" với tỉ lệ khá cao trên 80,0%. Và không có HSchưa hoàn thành môn học. Tuy nhiên vẫn còn nhiều HS chỉ đạt ở mức độ hoàn thành cụ thể: Trường Lê Đức Thọ có 18,3%, Trường Lê Văn Thọ có 15,4%. Điều đó cho thấy cần đổi mới PPDH, đặc biệt là lựa chọn phương pháp phù hợp phát huy được tính tích cực của HS.

2.3. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến việc vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy có 37% ý kiến cho rằng sự quan tâm của BGH rất ảnh hưởng đến việc vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3; 32,1% cho rằng ảnh hưởng. Chương trình GDPT mới 2018 môn TN-XH đã được triển khai từ trước, SGK đã có những hướng dẫn cụ thể trong từng chủ đề bài học về PPDH, thuận lợi cho GV để có thể vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3 để có thể phát triển năng lực sáng tạo cho HS. Khi thực hiện đổi mới CTGDPT Bộ GD&ĐT cùng với Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục đã triển khai nhiều đợt tập huấn hỗ trợ GV để thực hiện chương trình và đổi mới PPDH.

Về yếu tố năng lực sư phạm của GV trực tiếp giảng dạy: có 48,2% ý kiến đánh giá rất ảnh hưởng, 34,6% ý kiến cho rằng ảnh hưởng. Các GV đa số nhận thức đúng và tích cực đổi mới hình thức, PPDH và các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục HS. Một bộ phận GV trẻ năng động, nhiệt tình, sáng tạo trong quá trình thiết kế bài giảng, cùng với trình độ công nghệ thông tin cao đã có những tiết dạy thu hút, lôi cuốn HS bằng những SĐTD thú vị.

Các trường tiểu học ở quận Gò Vấp hiện nay đã chú trọng đầu tư các thiết bị dạy học, chú trọng đến việc tổ chức các HĐDH, nhất là các hoạt động vận dụng SĐTD vào HĐ DH. HS cũng đã làm quen với chương trình môn TN-XH ở lớp 1, lớp 2 nên đại đa số các em tích cực tham gia.

Một bộ phận GV cũng như phụ huynh HS chưa thực sự coi môn học TN-XH có vai trò quan trọng nên chưa quan tâm đúng mức để tạo mọi điều kiện cho việc dạy và học tốt nhất trong đó có vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3.

Việc vận dụng SĐTD vào HĐDH môn TN&XH lớp 3 đòi hỏi GV phải tốn nhiều công sức từ công việc chuẩn bị đến thực hiện vì HS còn nhỏ nên thường GV ngại không tổ chức thường xuyên.

HS học tập chủ yếu vẫn thụ động, phụ thuộc vào bài dạy của thầy cô, chưa tích cực chủ động vận dụng SĐTD và tìm tòi khám phá kiến thức còn hạn chế. HS chủ yếu vẫn học theo lối thuộc bào cô dạy là chính nên hiệu quả của phát triển năng lực sáng tạo của HS còn hạn chế.

(Xem tiếp trang 47)